

Hướng dẫn về Phòng, chống tham nhũng

Tháng 10 năm 2014

Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA)

[Tài liệu này được dịch từ nguyên bản tiếng Anh với mục đích phục vụ đồng đảo bạn đọc. Tuy nhiên, tiếng Anh vẫn là ngôn ngữ chính trong hoạt động ODA của Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản. Do vậy, các trích dẫn cần dựa vào nguyên bản tiếng Anh của tài liệu này.]

Mục lục

I. Giới thiệu

II. Mục đích và Nguyên tắc chung

III. Định nghĩa

IV. Đối tượng của Hướng dẫn này và Khuôn khổ pháp lý

V. Các biện pháp chống gian lận và tham nhũng của JICA

VI. Bộ phận Tư vấn về Phòng, chống tham nhũng

VII. Yêu cầu hành động đối với Chính phủ các quốc gia đối tác và các cơ quan chủ quản

VIII. Yêu cầu hành động đối với các công ty

I. Giới thiệu

Hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) của Chính phủ Nhật Bản là một khía cạnh quan trọng trong chính sách đối ngoại của Nhật Bản. Mục đích của ODA của Nhật Bản là nhằm góp phần đảm bảo hòa bình và phát triển của cộng đồng quốc tế, qua đó giúp Nhật Bản đảm bảo an ninh và thịnh vượng của chính mình. Do đó, ODA cần phải được sử dụng theo đúng cách thức mà nhân dân Nhật Bản cũng như cộng đồng quốc tế đề cao. Do vốn cho các dự án ODA được lấy từ tiền đóng thuế của công dân Nhật Bản, việc đảm bảo niềm tin của công chúng đối với cách thức mà ODA được thực hiện là đặc biệt quan trọng.

JICA cho rằng đảm bảo tuân thủ là một điều kiện tiên quyết thể hiện nhận thức đúng về vai trò của ODA, do đó, là cơ quan triển khai ODA của Nhật Bản, JICA đặc biệt coi trọng việc tuân thủ và luôn nhấn mạnh rằng các bên liên quan đến ODA phải chấp hành tất cả các yêu cầu về tuân thủ. Tuân thủ ở đây không chỉ được hiểu là tuân thủ pháp luật và quy định của Nhật Bản mà còn được hiểu là tuân thủ cả các điều ước, thỏa thuận quốc tế và pháp luật, quy định của các quốc gia khác có liên quan. Do ODA đòi hỏi sự tin cậy của cộng đồng quốc tế nên cần chú trọng đến các điều ước với các quốc gia khác cũng như pháp luật và qui định của các quốc gia đó.

Tuy nhiên, điều đáng tiếc là các sự việc gian lận và tham nhũng, ví dụ như hối lộ, liên quan tới các dự án ODA Nhật bản, đã bị phát hiện trong năm nay, và những sự việc này đã làm lung lay niềm tin của cộng đồng quốc tế đối với ODA của Nhật Bản. JICA coi đây là vấn đề nghiêm trọng và sẽ đặt trọng tâm nhiều hơn nữa vào việc cần thiết đảm bảo sự tuân thủ, để ODA được thực hiện một cách đúng đắn. Đây cũng là trách nhiệm của JICA trước các công dân Nhật Bản và cộng đồng quốc tế. Trong nhiều giải pháp, JICA cho rằng cần phải tiến hành các biện pháp chủ động để phòng ngừa sự việc gian lận và tham nhũng tương tự có thể xảy ra. Ví dụ, để phòng ngừa hành vi hối lộ một công chức nước ngoài – là hành vi vi phạm Luật Phòng ngừa Cạnh tranh Không lành mạnh của Nhật Bản và phải chịu trách nhiệm hình sự, tất cả các bên liên quan phải chủ động tiến hành các biện pháp phòng ngừa, ví dụ các tổ chức tư nhân phải tăng cường công tác kiểm soát nội bộ và giám sát, Chính phủ Nhật Bản và JICA phải quan tâm nhiều hơn tới các thông tin nhận được từ các đầu mối liên lạc của mình tại các văn phòng đại diện ở nước ngoài (xem Mục VI).

JICA sử dụng một loại hình thức hỗ trợ phát triển, gồm Vốn vay ODA, Viện trợ không hoàn lại và Hợp tác kỹ thuật, và nhiều cá nhân và tổ chức tư nhân, cả trong và ngoài Nhật Bản, có liên quan tới các dự án này. Do đó, nhằm xử lý vấn đề gian lận và tham nhũng trong ODA một cách hiệu quả hơn, JICA đã thiết lập một bộ phận đặc biệt trong bộ máy của mình và xây dựng Hướng dẫn này nhằm giải thích rõ ràng, dễ hiểu hơn về chương

trình phòng, chống tham nhũng của JICA. JICA hy vọng rằng Hướng dẫn này sẽ góp phần loại trừ các hành vi gian lận, tham nhũng trong tương lai. Đồng thời, JICA sẽ tiếp tục hoàn thiện bản Hướng dẫn này, do đó rất mong nhận được các ý kiến góp ý đối với bản Hướng dẫn này.

II. Mục đích và Nguyên tắc chung

1. Mục đích

Hướng dẫn này nhằm mục đích phác thảo khái quát về các hành động mà JICA mong đợi tất cả các công ty và tổ chức khác tham gia vào ODA sẽ thực hiện nhằm phòng ngừa gian lận và tham nhũng. Những nội dung chính của Hướng dẫn này bao gồm định nghĩa của JICA về gian lận và tham nhũng và giải thích khuôn khổ quy định của JICA về phòng chống gian lận và tham nhũng (ví dụ, quy định về các biện pháp phòng chống gian lận và tham nhũng, Bộ phận Tư vấn về Phòng, chống tham nhũng, v.v...), và các hành động mà JICA mong đợi các chính phủ nhận ODA và các cơ quan chủ quản cũng như các tổ chức tư nhân sẽ thực hiện. Mục VII của Hướng dẫn nêu các hành động JICA mong đợi các chính phủ đối tác và các cơ quan chủ quản sẽ thực hiện, và các chương trình hỗ trợ mà JICA cung cấp cho các quốc gia này. Mục VIII hướng dẫn các công ty tư nhân về các vấn đề mà JICA mong đợi các công ty này sẽ đưa vào chương trình tuân thủ của mình, trên cơ sở xu hướng thực thi phòng, chống tham nhũng trên toàn thế giới. Tất cả các bên tham gia vào ODA được mong đợi sử dụng Hướng dẫn này và rà soát các chương trình phòng, chống tham nhũng hiện có của họ hoặc ban hành các chương trình mới nếu cần thiết, nhằm đảm bảo phòng, chống tham nhũng hiệu quả.

2. Các nguyên tắc chung

Mục đích của ODA của Nhật Bản là góp phần đảm bảo hòa bình và phát triển của cộng đồng quốc tế, qua đó giúp đảm bảo an ninh và thịnh vượng của chính Nhật Bản. Ngoài ra, nguồn vốn cho các dự án ODA được lấy từ tiền đóng thuế của các công dân Nhật Bản. Trên cơ sở các mục đích này và thực tế rằng các dự án ODA nhận được sự quan tâm lớn của công chúng, yêu cầu ODA phải được thực hiện theo cách thức mà các công dân Nhật Bản và cộng đồng quốc tế mong đợi. Do đó, không chỉ JICA với tư cách là cơ quan triển khai ODA mà tất cả các công ty, các tổ chức khác, các cá nhân tham gia vào ODA và các chính phủ nhận ODA phải đảm bảo duy trì chuẩn mực đạo đức cao.

Các bên tham gia ODA cần lưu tâm đến nhiều vấn đề, chẳng hạn như xem xét bối cảnh môi trường và xã hội, tuân thủ pháp luật cũng như các quy định. Tuy nhiên, trong số các vấn đề đó, vấn đề xóa bỏ gian lận và tham nhũng, như hối lộ công chức của quốc gia đối tác, là vấn đề cấp bách nhất cần giải quyết. Một điều đã được thừa nhận trên toàn cầu đó là hàng hóa và dịch vụ cần cạnh tranh bình đẳng trên cơ sở các yếu tố giá cả và chất lượng, và cần phải tránh cạnh tranh không bình đẳng bằng hình thức hối lộ, v.v...

Hướng dẫn này nêu rõ quan điểm kiên quyết chống gian lận và tham nhũng của JICA và những hành động mà JICA mong đợi các bên tham gia vào ODA sẽ thực hiện.

III. Định nghĩa

JICA sử dụng thuật ngữ “gian lận và tham nhũng” để chỉ bất kỳ hành vi nào mà khi phạm phải, sẽ bị áp dụng các biện pháp theo *Quy định của JICA về Các biện pháp đình chỉ tư cách tham gia đấu thầu các hợp đồng* và *Quy định của JICA về Các biện pháp đối với Cá nhân tham gia vào các hành vi gian lận và các hành vi khác trong các dự án vốn vay ODA và Viện trợ không hoàn lại*.

Cụ thể hơn, một trong các hành vi dưới đây được coi là gian lận và tham nhũng:

- Đưa báo cáo sai lệch vào hồ sơ tài liệu được chuẩn bị liên quan đến bất kỳ hoạt động mua sắm công nào;
- Thực hiện bất kỳ hành vi nào nhằm thao túng một cuộc đấu giá hoặc quy trình đấu thầu;
- Thực hiện hành vi vi phạm Luật Phòng ngừa Cạnh tranh không lành mạnh của Nhật Bản, bao gồm cả hối lộ;
- Thực hiện hành vi vi phạm Luật Chống độc quyền của Nhật Bản; và
- Thực hiện bất kỳ hành vi nào sai trái hoặc không trung thực, tương tự như bất kỳ hành vi nào trong số những hành vi nêu ở trên.

Tuy nhiên, nhằm mục đích nêu rõ quan điểm của JICA, trong Hướng dẫn này, “gian lận và tham nhũng” chủ yếu nói đến hành vi vi phạm Luật Phòng ngừa Cạnh tranh không lành mạnh của Nhật Bản, và đặc biệt là hành vi hối lộ.

IV. Đối tượng của Hướng dẫn này và khuôn khổ pháp lý

1. Đối tượng của Hướng dẫn này

Đối tượng chủ yếu của Hướng dẫn này là những người sẽ tham gia vào các hợp đồng với JICA và những người sẽ tham gia vào các hợp đồng với các cơ quan chủ quản của các quốc gia đối tác nhận ODA do JICA triển khai; tuy nhiên, một số điều khoản của Hướng dẫn này lại nhằm trực tiếp vào các chính phủ của những quốc gia đối tác này và các cơ quan chủ quản của họ.

2. Khuôn khổ các quy định về phòng ngừa tham nhũng

(1) Nỗ lực chống tham nhũng của quốc tế

Với sự toàn cầu hóa hoạt động của các công ty, tầm quan trọng của việc phòng ngừa cạnh tranh không lành mạnh xuất phát từ hành vi tham nhũng trong đó có hối lộ công chức nước ngoài đã được thừa nhận trên toàn thế giới. Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) thông qua Công ước Chống hối lộ Công chức Nước ngoài trong Giao dịch Kinh doanh Quốc tế vào năm 1997. Công ước này quy định tất cả các quốc gia thành viên có trách nhiệm chống hối lộ trong các giao dịch kinh doanh quốc tế và phải áp dụng các chế tài xử phạt tương tự như trong trường hợp công chức quốc gia mình nhận hối lộ. Tiếp đến, năm 2003, Công ước của Liên hợp quốc về Chống tham nhũng được thông qua và đến thời điểm này (tháng 10 năm 2014) đã có 171 quốc gia tham gia ký Công ước. Công ước của Liên hợp quốc về Chống tham nhũng không chỉ quy định về hình sự hóa hành vi hối lộ công chức nước ngoài mà còn yêu cầu các quốc gia thành viên tăng cường nỗ lực để đảm bảo minh bạch trong khu vực công (đặc biệt là liên quan tới mua sắm công và quy tắc ứng xử cho công chức) và hỗ trợ lẫn nhau trong công tác điều tra và trong các vấn đề về tố tụng tư pháp. Ngoài ra, Công ước này còn quy định tài sản có được do thực hiện các hành vi phạm tội theo quy định của Công ước này sẽ bị tịch thu.

(2) Pháp luật của Nhật Bản

Trong tình hình cộng đồng quốc tế có thái độ cứng rắn đối với hối lộ các quan chức nước ngoài, Nhật bản đã ban hành các sắc luật và qui định mới.

Văn bản luật mới ban hành là Luật Phòng ngừa Cạnh tranh Không lành mạnh (Luật số 47, 1993). Sau khi ký kết Công ước OECD về Chống hối lộ công chức nước ngoài, Chính phủ Nhật Bản sửa luật này năm 1998 (Luật sửa đổi có hiệu lực từ tháng 2/1999) để bổ sung quy định về hình sự hóa hành vi hối lộ công chức nước ngoài (Điều 18). Điều 18 của Luật này quy định và điều chỉnh hành vi hối lộ công chức nước ngoài của bất kỳ người nào và không có giới hạn trong áp dụng căn cứ theo địa điểm thực hiện hành vi vi

phạm¹. Thông tin chi tiết về hành vi bị hình sự hóa, định nghĩa công chức nước ngoài, các chế tài xử phạt và những vấn đề liên quan khác có tại *Hướng dẫn về Phòng ngừa Hối lộ Công chức Nước ngoài* (Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản, bản sửa đổi năm 2010).

Tuân thủ luật mới ban hành, JICA đã quy định - trong *Quy định của JICA về các biện pháp đối với các Cá nhân tham gia vào các hành vi gian lận và các hành vi khác trong các dự án vốn vay ODA và viện trợ không hoàn lại (Quy định số 43, 2008)* - rằng hành vi hối lộ công chức nước ngoài sẽ phải chịu các hình phạt và các biện pháp khác do JICA tiến hành (chi tiết về các biện pháp này có tại Mục V. Các biện pháp chống gian lận và tham nhũng của JICA).

Ngoài ra, JICA đã ban hành *Hướng dẫn về Đạo đức dành cho các Cá nhân tham gia vào các hoạt động của Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật bản* trong đó nêu rõ những vấn đề mà những người tham gia vào các hoạt động của JICA phải tuân thủ.

(3) Pháp luật ở các quốc gia khác

(a) Pháp luật và quy định ở các quốc gia phát triển

Một số văn bản luật và quy định chống gian lận và tham nhũng được ban hành ở các quốc gia phát triển có phạm vi áp dụng cả bên ngoài lãnh thổ của họ. Các văn bản luật được biết đến nhiều trên toàn thế giới gồm Luật về các Hành vi Tham nhũng Nước ngoài (FCPA) của Hoa Kỳ và Luật Chống hối lộ (UKBA) của Vương quốc Anh. FCPA điều chỉnh cả những hành vi được thực hiện bởi những người không phải là công dân Hoa Kỳ và bên ngoài lãnh thổ Hoa Kỳ, và trên thực tế có nhiều vụ án căn cứ theo FCPA có hành vi phạm tội xảy ra bên ngoài lãnh thổ Hoa Kỳ. FCPA cũng quy định về tội đồng lõa, tức một người trên thực tế đã không thực hiện hành vi phạm tội nhưng có thể vẫn bị xử lý hình sự. Do đó, điều quan trọng là phải kiểm tra liệu các đối tác kinh doanh của mình có thực hiện các hành vi vi phạm FCPA hay không. UKBA điều chỉnh cả những người không phải là công dân của Anh nhưng sinh sống trên lãnh thổ Anh, và theo UKBA không chỉ hành vi hối lộ công chức mà cả hành vi hối lộ những người không phải là công chức cũng có thể bị xử lý.

Dưới đây là một số đặc điểm chung của pháp luật về phòng, chống tham nhũng của các quốc gia phát triển (trong đó có Luật Phòng ngừa Cạnh tranh không lành mạnh của Nhật Bản):

¹ Tuy nhiên, cần lưu ý rằng chỉ các công dân Nhật Bản phải chịu trách nhiệm hình sự theo Luật này nếu hành vi vi phạm đó được thực hiện bên ngoài lãnh thổ Nhật Bản (Điều 21, Mục (6) của Luật này và Điều 3 của Bộ luật Hình sự của Nhật Bản).

- (i) Hối lộ gián tiếp, tức là đưa hối lộ qua một bên đại diện hoặc một người trung gian, có thể bị xử lý; và
- (ii) Không miễn trừ xử lý bất kỳ trường hợp nào căn cứ theo số tiền hối lộ (cái gọi là “phí bôi trơn” cũng thuộc đối tượng điều chỉnh; tuy nhiên FCPA không coi “phí bôi trơn” là hối lộ).

(b) Pháp luật và quy định của các quốc gia mới nổi

Các dự án ODA phải chịu sự điều chỉnh của pháp luật và quy định của những nền tài phán nơi những dự án này triển khai. Dưới đây là các văn bản pháp luật chính liên quan tới gian lận và tham nhũng của một số quốc gia.

In-đô-nê-xia: Luật Phòng ngừa Tội phạm Hình sự và Tham nhũng, và các luật khác. Luật này cấm công chức thực hiện hành vi hay không thực hiện một hành vi nào đó mà vi phạm chức trách, nhiệm vụ của mình, dành bất kỳ lợi ích nào liên quan đến chức vụ hay quyền hạn công chức của mình cho một người. Ủy ban Chống tham nhũng là cơ quan thực thi pháp luật đang thực thi Luật này một cách chủ động, tích cực.

Phi-líp-pin: Bộ luật Hình sự sửa đổi, và các luật khác. Các cơ quan thực thi gồm các cơ quan thanh tra và Văn phòng Công tố viên Đặc biệt.

Việt Nam: Bộ luật Hình sự, và các luật khác. Các cơ quan thực thi gồm Cơ quan Cảnh sát Quốc gia, Cơ quan Công an, Ban Chỉ đạo về Phòng chống tham nhũng, và các cơ quan khác. Theo Bộ luật Hình sự, số tiền hối lộ nếu lớn hơn mức quy định (đây là yếu tố cấu thành tội hối lộ) sẽ bị xử lý hình sự, mặt khác số tiền hối lộ dưới mức quy định cũng có thể bị xem xét xử lý.

Thái Lan: Bộ luật Hình sự, Luật Chống tham nhũng, và các luật khác. Đưa hối lộ sẽ bị xử lý nếu việc thực hiện một hành vi hoặc việc không thực hiện một hành vi của công chức mang lại kết quả là vi phạm trách nhiệm pháp lý của mình, và nhận hối lộ sẽ bị xử lý bất kể việc thực hiện một hành vi hay việc không thực hiện một hành vi của công chức có mang lại kết quả là vi phạm trách nhiệm pháp lý của mình hay không. Cơ quan thực thi là Ủy ban Chống tham nhũng Quốc gia.

Ma-lay-xia: Luật về Ủy ban Chống tham nhũng. Không chỉ hành vi hối lộ công chức mà cả hành vi hối lộ các công dân thuộc khu vực tư cũng bị cấm.

My-an-ma: Bộ luật Hình sự và Luật Phòng, chống tham nhũng (ban hành tháng 9/2013). Hối lộ có chủ đích, âm mưu thực hiện hối lộ và đòi hối lộ đều là các tội phạm hình sự.

Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa: Bộ luật Hình sự và Luật Phòng ngừa Cạnh tranh không lành mạnh. Đưa hối lộ cho đối tác (trong đó có công chức) của một giao dịch thương mại sẽ bị xử lý hình sự (theo Quy định về Hối lộ Thương mại).

Đối với các công ty đang tích cực mở rộng hoạt động ra nước ngoài, chỉ tuân thủ pháp

luật và quy định liên quan của Nhật Bản thôi là chưa đủ, mà còn phải làm nhiều việc khác, ví dụ như hiệu pháp luật và quy định liên quan của quốc gia nơi họ hoạt động kinh doanh cũng như của các quốc gia phát triển, giám sát hoạt động và hành vi của các đối tác kinh doanh và ngăn ngừa những công ty này tham gia vào các hành vi vi phạm pháp luật về chống tham nhũng, và thiết lập một hệ thống kiểm soát nội bộ để giúp họ phòng ngừa hiệu quả.

Gian lận và tham nhũng sẽ mang lại những hậu quả nghiêm trọng. Bất kỳ người nào đã thực hiện một hành vi phạm tội (ví dụ đưa hối lộ hoặc nhận hối lộ) sẽ bị xử lý hình sự, tổ chức nơi người đó làm việc cũng có thể bị xử lý trách nhiệm, và tổ chức đó có thể phải chịu nhiều thiệt hại hơn nữa do bị mất uy tín trong cộng đồng quốc tế, việc nộp phạt có thể tạo gánh nặng tài chính cho tổ chức đó, và việc bị đình chỉ quyền tham gia đấu thầu có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của tổ chức, v.v... Những hậu quả này lớn hơn rất nhiều so với những gì đạt được thông qua thực hiện hành vi gian lận và ở một số trường hợp là sự phá sản của tổ chức đó hoặc chấm dứt hoạt động kinh doanh. Do đó, tất cả các bên liên quan (các công ty tham gia và các chính phủ nhận ODA) cần phải hiểu rằng các hành vi gian lận cản trở cạnh tranh lành mạnh, làm tổn hại lợi ích của công chúng và gây ra những hậu quả nghiêm trọng cho các cá nhân và tổ chức tham gia vào các hành vi gian lận đó.

V. Các biện pháp chống gian lận và tham nhũng của JICA

1. Khái quát về các biện pháp chống gian lận và tham nhũng của JICA

Nhằm đối phó với gian lận và tham nhũng (sau đây gọi chung là “Các Hành vi Gian lận”) xảy ra trong quá trình thực hiện ODA của JICA, JICA đã ban hành các biện pháp nhất định đối với những người hoặc thực thể được xác định đã tham gia vào các hành vi tham nhũng hoặc gian lận (sau đây gọi chung là “Các Biện pháp”). Theo đó, trong trường hợp một cá nhân hoặc một thực thể bị phát hiện đã tham gia vào Các Hành vi Gian lận trong một hợp đồng có liên quan tới ODA (trong mục này, hợp đồng có liên quan tới ODA được hiểu là hai (2) loại hợp đồng sau: (i) các hợp đồng mà JICA là một bên tham gia và (ii) các hợp đồng mua sắm trang thiết bị, dịch vụ do một quốc gia đối tác hoặc cơ quan chủ quản của quốc gia đối tác thực hiện như là một phần của một dự án ODA), hợp đồng có liên quan tới ODA đó sẽ mất quyền nhận tài trợ ODA và cá nhân hoặc thực thể đó sẽ không có quyền tham gia vào bất kỳ hoạt động đấu thầu các hợp đồng liên quan tới ODA nào trong một khoảng thời gian nhất định do JICA ấn định.

Việc thi hành Các Biện pháp sẽ khiến cho một cá nhân hay một thực thể mất các cơ hội kinh doanh liên quan tới các dự án ODA và bị tổn hại danh tiếng nghiêm trọng khi thông tin về việc thi hành đó sẽ được đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của JICA. Ngoài ra, khi Các Biện pháp này được thực thi, không chỉ cá nhân hay thực thể đó không được tham gia vào hoạt động đấu thầu các hợp đồng liên quan tới ODA mà cả quốc gia nhận ODA cũng có thể bị ảnh hưởng nghiêm trọng (ví dụ dự án ODA có lợi cho quốc gia

đó có thể bị đình lại, quốc gia đó có thể có nghĩa vụ phải hoàn trả bất kỳ khoản hỗ trợ tài chính nào đã nhận được liên quan tới dự án ODA đó, v.v...), và hậu quả tiếp theo là quốc gia đó có thể gặp khó khăn trong triển khai dự án đó.

JICA cho rằng việc áp dụng Các Biện pháp thể hiện rõ quan điểm của JICA kiên quyết chống gian lận và tham nhũng liên quan tới các dự án ODA và giúp ngăn chặn Các Hành vi Gian lận.

2. Căn cứ pháp lý

Luật về Quy định Chung cho Cơ quan Hành chính Độc lập (Luật số 103 năm 1999) quy định mỗi cơ quan hành chính độc lập phải ban hành “Quy trình hoạt động” trong đó chứa đựng các chính sách cơ bản về hoạt động của cơ quan mình. Quy trình Hoạt động của JICA (Quy tắc số 10 (Op.) năm 2003) được ban hành theo yêu cầu của Luật này quy định JICA sẽ tiến hành các biện pháp nghiêm khắc chống lại Các Hành vi Gian lận theo các quy định và hướng dẫn mà JICA sẽ ban hành (Điều 33), và JICA đã ban hành các quy định về Các Biện pháp.

Vì không phải là một cơ quan hành chính nên JICA không thể thực hiện các biện pháp hành chính đối với những người tham gia vào Các Hành vi Gian lận (JICA có thể yêu cầu công tố viên khởi tố vụ án hình sự đối với người đã thực hiện một hành vi phạm tội nếu JICA cho rằng người đó cần phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đó, và JICA có thể khởi kiện vụ án dân sự đối với người phạm tội đó vì những thiệt hại mà JICA phải chịu do tội phạm đó gây ra).

Tuy nhiên, Các Biện pháp có điểm đặc trưng là JICA, với tư cách là một cơ quan triển khai ODA, thể hiện quan điểm kiên quyết chống Các Hành vi Gian lận thông qua loại bỏ những người bị phát hiện đã tham gia vào Các Hành vi Gian lận khỏi các hoạt động đấu thầu của các dự án của JICA và các dự án khác mà JICA tài trợ.

Các Biện pháp áp dụng đối với (i) các hợp đồng mà JICA là một bên tham gia và (ii) các hợp đồng mua sắm trang thiết bị và dịch vụ cần thiết cho một dự án ODA (ví dụ các dự án Viện trợ không hoàn lại và các dự án Vốn vay ODA Nhật Bản) được ký giữa JICA với quốc gia nhận ODA và cơ quan chủ quản của quốc gia này. Cơ sở pháp lý để áp dụng Các Biện pháp liên quan đến hai loại hợp đồng nêu ở trên là *Quy định của JICA về các biện pháp đình chỉ quyền tham gia đấu thầu các hợp đồng* (Quy định số 43 (Proc.) năm 2008) áp dụng cho loại hợp đồng (i) ở trên, và *Quy định của JICA về các biện pháp đối với các Cá nhân tham gia vào các hành vi gian lận và các hành vi khác trong các dự án vốn vay ODA và viện trợ không hoàn lại* (Quy định số 42 (Proc.) năm 2008) áp dụng cho loại hợp đồng (ii) ở trên (sau đây gọi chung hai Quy định này là “Quy định về các Biện pháp”). Quy định về các Biện pháp có tại các trang thông tin điện tử sau:

- (i) *Quy định của JICA về các biện pháp đình chỉ quyền tham gia đấu thầu các*

hợp đồng (Quy định số 42 (Proc.) năm 2008)
(Tiếng Nhật) <http://association.joureikun.jp/jica/act/frame/frame110000942.htm>

(Tiếng Anh)

http://www.jica.go.jp/english/our_work/types_of_assistance/rule02.html

(ii) *Quy định của JICA về các biện pháp đối với các Cá nhân tham gia vào các hành vi gian lận và các hành vi khác trong các dự án vốn vay ODA và viện trợ không hoàn lại* (Quy định số 43 (Proc.) năm 2008)

(Tiếng Nhật) <http://association.joureikun.jp/jica/act/frame/frame110000943.htm>

(Tiếng Anh)

http://www.jica.go.jp/english/our_work/types_of_assistance/rule01.html

Ngoài ra, “Hướng dẫn về Đấu thầu sử dụng Vốn vay ODA của Nhật Bản” (tháng 4/2012)², tuy không nằm trong Các Quy định về Biện pháp nhưng quy định rằng một nhà tư vấn hay một nhà thầu đã bị cấm tham gia đấu thầu theo một quyết định tước quyền đấu thầu chéo của các ngân hàng phát triển đa phương sẽ được coi là bị mất quyền tham gia các dự án ODA. Điều này có nghĩa là việc thực hiện Các Hành vi Gian lận sẽ đem lại hậu quả nghiêm trọng, dù liên quan đến dự án ODA của Nhật Bản hay dự án khác. Do đó, cần nhận thức rằng phải có thái độ kiên quyết chống Các Hành vi Gian lận liên quan đến bất kỳ dự án nào (không chỉ là các dự án ODA của Nhật Bản).

3. Những Hành vi Gian lận thuộc đối tượng điều chỉnh của Các Biện pháp của JICA

Từ tháng 10/2014, mỗi hành vi được liệt kê dưới đây đều thuộc đối tượng điều chỉnh của Các Biện pháp và thời gian bị tước quyền tham gia đấu thầu do đã thực hiện một trong những hành vi này cũng được quy định.

- Phát hành báo cáo sai;
- Thực hiện công việc, các hoạt động một cách cầu thả, sơ suất;
- Vi phạm hợp đồng;
- Gây thiệt hại hoặc tổn hại đến công chúng;

² Mục 1.06 (Các Hành vi Gian lận hoặc Tham nhũng)

http://www.jica.go.jp/activities/schemes/finance_co/procedure/guideline/handbook/english_2012.html

(Bản dịch tiếng Nhật tạm thời) Mục 1.06 (Các Hành vi Gian lận hoặc Tham nhũng)

http://www.jica.go.jp/activities/schemes/finance_co/procedure/guideline/handbook/japanese_2012.html

- Gây thiệt hại hoặc tổn hại đến người tham gia vào hoạt động đó;
- Tham gia hối lộ (bao gồm hành vi vi phạm Điều 18 của Luật Phòng ngừa Cảnh tranh không lành mạnh);
- Thực hiện một hành vi vi phạm Luật Chống độc quyền;
- Gian lận trong đấu thầu;
- Tham gia vào các hành vi sai trái hoặc không trung thực.

4. Xác nhận Hành vi Gian lận

JICA sẽ coi các cáo buộc về việc thực hiện Hành vi Gian lận là đúng nếu:

- Một cá nhân hoặc một thực thể hoặc bất kỳ cán bộ hay nhân viên dưới quyền nào của cá nhân đó hay thực thể đó bị bắt, hoặc bị buộc tội, vì đã thực hiện Hành vi Gian lận bị cáo buộc đó;
- Một cá nhân hoặc một thực thể hoặc bất kỳ cán bộ hay nhân viên dưới quyền nào của cá nhân đó hay thực thể đó thừa nhận đã thực hiện Hành vi Gian Lận đó; hoặc
- JICA xác định một sự thực khách quan rằng Hành vi Gian lận bị cáo buộc đã được thực hiện.

Ngoài ra, JICA có thể cho rằng các cáo buộc về việc thực hiện Hành vi Gian lận là đúng và có thể coi chúng đã thỏa mãn các điều kiện để áp dụng Các Biện pháp, nếu một cơ quan tư pháp hoặc hành chính ở một quốc gia nước ngoài có phán quyết cuối cùng khẳng định việc thực hiện Hành vi Gian lận bị cáo buộc.

5. Những yêu cầu mới ban hành

Khi các vụ việc hối lộ công chức nước ngoài bị phát hiện vào năm 2014, JICA đã củng cố Quy định về các Biện pháp. Theo Quy định mới này, JICA yêu cầu bất kỳ công ty nào đã bị tước quyền tham gia đấu thầu phải xây dựng một kế hoạch phòng ngừa khả năng tái diễn gian lận và tham nhũng hoặc xây dựng một chương trình tuân thủ phòng chống tham nhũng, coi đây là điều kiện để chấm dứt hình phạt tước quyền.

JICA cam kết kiên quyết chống gian lận và tham nhũng.

VI. Bộ phận Tư vấn về Phòng, chống tham nhũng

1. Chức năng

Tháng 4/2009, JICA thiết lập một đầu mối liên lạc nhằm tiếp nhận các thông tin, báo cáo về gian lận và tham nhũng liên quan tới các dự án ODA, đầu mối này nằm trong Văn phòng của JICA. Mặc dù Bộ Ngoại giao (kể cả các đại sứ quán ở nước ngoài) cũng có các đầu mối liên lạc như vậy, JICA cũng đã phản hồi một cách chủ động và phù hợp với những thông tin về gian lận và tham nhũng tại đầu mối liên lạc này.

Ban đầu, chức năng của đầu mối liên lạc này chỉ giới hạn ở việc tiếp nhận thông tin. Tuy nhiên, trước nhu cầu ngày càng tăng, đầu mối liên lạc đã được đổi tên thành “Bộ phận Tư vấn về Phòng, chống tham nhũng” và bắt đầu tiến hành tư vấn cho các công ty phải đối mặt với các yêu cầu, đòi hỏi không hợp lý liên quan tới hành vi bị cho là gian lận và tham nhũng.

Thông tin liên lạc của Bộ phận Tư vấn được cung cấp ở dưới đây.

Ngoài ra, khi một công ty tình nguyện tiết lộ thông tin về một vụ việc được cho là gian lận và tham nhũng, JICA có thể miễn áp dụng Các Biện pháp hoặc rút ngắn thời gian bị tước quyền tham gia đấu thầu các dự án đối với công ty đó, sau khi đã xem xét các yếu tố liên quan khác.

2. Phản hồi các thông tin về gian lận và tham nhũng

JICA sẽ xử lý thận trọng tất cả các thông tin về gian lận và tham nhũng nhận được và sẽ tiến hành điều tra về khả năng có gian lận và tham nhũng theo nguồn thông tin đó, trong khi lưu tâm tới việc không gây bất kỳ tổn hại hoặc bất lợi nào cho người cung cấp thông tin, theo quy định của Luật Bảo vệ Người cung cấp thông tin (Luật số 122 năm 2004).

Trong quá trình điều tra, JICA có thể phỏng vấn người cung cấp thông tin hoặc yêu cầu người này cung cấp thêm thông tin.

Nếu kết quả điều tra cho thấy một công ty hoặc một bên đã tham gia vào Hành vi Gian lận, JICA sẽ áp dụng Các Biện pháp hoặc tiến hành các biện pháp khác đối với công ty hoặc bên đó nếu thấy phù hợp. Nếu thấy rằng công tác giám sát thường ngày của JICA đối với các hoạt động là chưa đủ để ngăn ngừa các Hành vi Gian lận, JICA có thể rà soát và hoàn thiện công tác giám sát nếu thấy cần thiết.

Thông tin liên lạc của Bộ phận Tư vấn về Phòng, chống tham nhũng của JICA: (tiếng Nhật Bản) <https://www2.jica.go.jp/ja/odainfo/index.php>

(tiếng Anh) <https://www2.jica.go.jp/en/odainfo/index.php>

(1) Phòng Pháp lý thuộc Văn phòng JICA

TEL : (+81) -3-5226-8850

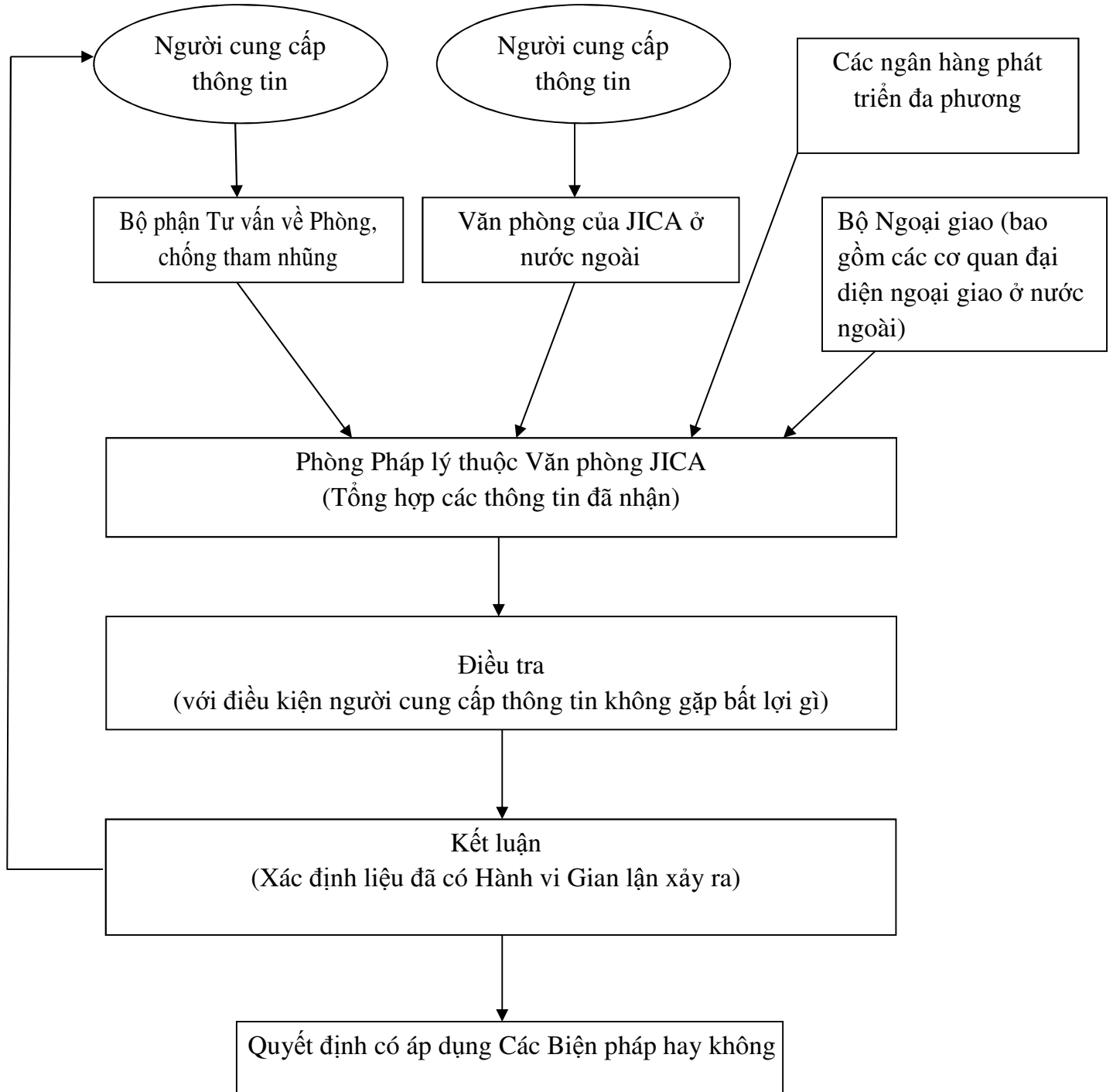
FAX : (+81) -3-5226-6393

(2) JICA cũng thực hiện tư vấn và tiếp nhận thông tin về gian lận và tham nhũng tại các văn phòng đại diện của JICA ở nước ngoài.

Thông tin về các văn phòng đại diện của JICA ở nước ngoài có tại:

<http://www.jica.go.jp/about/structure/overseas/index.html>

< Sơ đồ quá trình tiếp nhận thông tin, điều tra và ra quyết định >



VII. Yêu cầu hành động đối với chính phủ của các quốc gia đối tác và các cơ quan chủ quản của họ

Để phòng ngừa tham nhũng và thúc đẩy nỗ lực tăng cường các hoạt động tuân thủ của các công ty, việc chính phủ của các quốc gia đối tác nhận ODA và các cơ quan chủ quản của họ tăng cường nhận thức về tham nhũng cũng rất quan trọng. Mỗi công ty tham gia vào các dự án ODA được yêu cầu giữ chuẩn mực cao nhất về tuân thủ. Trong khi đó, chính phủ của các quốc gia đối tác và các cơ quan chủ quản cũng được khuyến khích thực hiện các biện pháp nhằm tăng cường nhận thức về tham nhũng cho đội ngũ công chức của họ và thiết lập một khuôn khổ pháp lý để phòng ngừa tham nhũng. Theo đó, JICA yêu cầu các chính phủ này và các cơ quan chủ quản của họ thực hiện các hành động dưới đây để phòng, chống tham nhũng, mặt khác JICA cũng sẽ cung cấp sự hỗ trợ cần thiết cho việc thực hiện các hành động này.

1. Hành động trong ngắn hạn

(1) Rà soát khuôn khổ pháp lý hiện có về phòng ngừa tham nhũng

JICA khuyến nghị rằng mỗi chính phủ và các cơ quan chủ quản của họ rà soát khuôn khổ pháp lý hiện có về phòng ngừa tham nhũng nhằm xác định liệu khuôn khổ đó đã được kết cấu tốt hay chưa, liệu các chính sách và quy trình của khuôn khổ đó được thực hiện công bằng và thỏa đáng phù hợp với mục tiêu đã xác định chưa. Ngoài ra, để tăng cường nhận thức về pháp luật và quy định về chống tham nhũng, điều quan trọng đối với các công chức của các chính phủ này và các cơ quan chủ quản là chính họ phải hiểu biết đầy đủ về các văn bản luật và quy định đó cũng như các cơ chế phòng, chống tham nhũng hiện có.

(2) Thúc đẩy nhận thức và sử dụng Bộ phận Tư vấn về Phòng, chống tham nhũng

Việc thiết lập hệ thống đầu mối liên lạc là quan trọng nhằm hỗ trợ công tác phòng ngừa gian lận và tham nhũng và nhằm phát hiện sớm các vi phạm này khi chúng thực sự tồn tại. Để khuyến khích việc tận dụng các đầu mối liên lạc này, các chính phủ và các cơ quan của họ cần tiến hành các biện pháp nhằm tăng cường nhận thức cho đội ngũ công chức và nhân viên của họ về các đầu mối liên lạc này và các hệ thống hỗ trợ tương tự.

Về Bộ phận Tư vấn về Phòng, chống tham nhũng của JICA, điều quan trọng là phải làm cho mỗi cơ quan chủ quản trực thuộc chính phủ các quốc gia nhận ODA hiểu được bản chất của các hoạt động của JICA thông qua các phương thức như tổ chức hội thảo và các khóa tập huấn cho họ, như vậy các cơ quan này mới có thể cung cấp cho Bộ phận Tư vấn các thông tin về bất kỳ vấn đề nào có thể là gian lận hoặc tham nhũng liên quan đến các hoạt động của JICA.

Ngoài ra, JICA sẽ có ghi chú vào từng bộ hồ sơ thầu chuẩn phát cho các nhà thầu tiềm năng, hướng dẫn họ báo cáo tới Bộ phận Tư vấn về Phòng, chống tham nhũng thông tin về bất kỳ hành vi nào, bao gồm cả những yêu cầu, đòi hỏi mà có thể là tham nhũng hoặc dẫn tới tham nhũng. JICA mong đợi rằng việc đưa thông báo vào hồ sơ phát cho các nhà thầu như vậy sẽ làm cho những người tham gia vào quá trình đấu thầu biết nhiều hơn về Bộ phận Tư vấn, và như vậy sẽ góp phần phòng ngừa gian lận và tham nhũng. Ngoài ra, JICA cũng mong đợi rằng việc chủ động như vậy sẽ giúp cho các công ty tham gia vào các dự án ODA biết nhiều hơn về Bộ phận Tư vấn.

(3) Bảo vệ nghiêm ngặt người cung cấp thông tin

Nhằm mục đích ngăn chặn, phòng ngừa và phát hiện sớm gian lận và tham nhũng, cơ chế thúc đẩy cung cấp thông tin được mong đợi sẽ đóng vai trò quan trọng, mặc dù cơ chế này sẽ không hoạt động hiệu quả nếu không thiết lập được một cơ chế bảo vệ người cung cấp thông tin phù hợp hoặc cơ chế bảo vệ người cung cấp thông tin vận hành không tốt. Theo Luật Bảo vệ Người cung cấp thông tin của Nhật Bản, các thực thể được nêu trong thông tin cung cấp bị cấm thực hiện các hành động trả thù người cung cấp thông tin như sa thải, giáng chức, giảm bồi thường hoặc đòi xử bất lợi khác. Thậm chí nếu một cơ chế bảo vệ người cung cấp thông tin được thiết lập, cơ chế này có thể sẽ không hoạt động hiệu quả nếu không xóa bỏ nguy cơ trả thù từ thực thể đó. Các chính phủ của các quốc gia nhận ODA và các cơ quan chủ quản của họ được mạnh mẽ khuyến khích tiến hành các biện pháp bảo vệ nghiêm ngặt người cung cấp thông tin khỏi các hành động trả thù, và tiến hành các biện pháp để tăng cường hiểu biết về các cơ chế bảo vệ này.

Nhằm đảm bảo bất kỳ cá nhân nào báo cáo về một vụ việc tham nhũng cũng đều được bảo vệ tốt ở một quốc gia mà chưa thiết lập cơ chế bảo vệ người cung cấp thông tin, tất cả các thỏa thuận mà JICA tham gia ký kết với chính phủ các quốc gia nhận ODA (Hiệp định vay vốn ODA, Hiệp định về Viện trợ không hoàn lại, Biên bản các cuộc thảo luận về hỗ trợ kỹ thuật) đều chứa đựng điều khoản quy định nghĩa vụ bảo vệ người cung cấp thông tin của chính phủ và các cơ quan chủ quản của họ.

(4) Chia sẻ thông tin về tham nhũng với JICA

Khi các chính phủ và các cơ quan chủ quản của họ nhận được thông tin về gian lận và tham nhũng liên quan tới các dự án ODA, họ được yêu cầu chia sẻ ngay những thông tin đó với JICA, cũng như tiến hành điều tra về hành vi được cho là vi phạm hoặc đáng lo ngại đó. Ngoài ra, các chính phủ và các cơ quan chủ quản của họ được yêu cầu hợp tác với JICA trong hoạt động điều tra của JICA để xác minh sự thực về hành vi được cho là gian lận và tham nhũng đó và cung cấp cho JICA những thông tin cần thiết theo yêu cầu của JICA. Những yêu cầu về việc các chính phủ và các cơ quan chủ quản của họ cung cấp thông tin cho JICA được nêu trong tất cả các hiệp định, thỏa thuận mà JICA ký kết

với các chính phủ liên quan tới Vốn vay ODA, Viện trợ không hoàn lại và Hợp tác kỹ thuật.

2. Hành động trong trung hạn và dài hạn

(1) Ban hành Quy định Nội bộ về Phòng chống tham nhũng

Nhằm tăng cường các nỗ lực phòng ngừa tham nhũng, các chính phủ tiếp nhận ODA và các cơ quan chủ quản của họ cần ban hành các hướng dẫn nhằm tăng cường phòng chống tham nhũng, chẳng hạn như quy tắc ứng xử hay quy định nội bộ. Điều quan trọng là những hướng dẫn này giải thích rõ nghĩa của hành vi gian lận và tham nhũng và nhấn mạnh rằng các hành vi gian lận và tham nhũng là không được phép và bất kỳ người nào vi phạm cũng sẽ bị xử lý nghiêm. Ngoài ra, khuyến nghị các chính phủ thiết lập cơ chế cung cấp thông tin nhằm khuyến khích việc cung cấp thông tin, báo cáo về gian lận và tham nhũng. Một cơ chế cung cấp thông tin cần bao gồm cả cơ chế bảo vệ hiệu quả người cung cấp thông tin.

Một số chính phủ đã thiết lập một số cơ quan, đơn vị hay tổ chức đặc biệt chịu trách nhiệm thực thi và quản lý các biện pháp phòng chống tham nhũng một cách độc lập, bên cạnh việc ban hành các chính sách nội bộ chống gian lận và tham nhũng. Hệ thống nào phù hợp nhất với một quốc gia còn tùy thuộc vào đặc điểm cụ thể của từng quốc gia.

(2) Nâng cao nhận thức về các biện pháp phòng chống tham nhũng

Nhằm tăng cường các nỗ lực phòng ngừa tham nhũng, các chính phủ tiếp nhận ODA và các cơ quan chủ quản cần tăng cường năng lực thực hiện và thực thi tốt những quy định nội bộ đã ban hành. JICA hỗ trợ các nỗ lực đó thông qua cung cấp những hỗ trợ kỹ thuật cần thiết.

Cụ thể hơn, như là một biện pháp tăng cường nhận thức về tham nhũng, các chính phủ tiếp nhận ODA và các cơ quan chủ quản cần xem xét, trong rất nhiều biện pháp khác, việc tổ chức các khóa đào tạo cho đội ngũ công chức của mình. Các khóa đào tạo này tập trung vào quy tắc ứng xử, các quy định nội bộ về phòng, chống tham nhũng, các bộ phận tư vấn và cơ chế bảo vệ người cung cấp thông tin - những cơ chế/vấn đề đã hoặc sẽ được thiết lập/ban hành trong nội bộ các cơ quan. Ngoài ra, các chính phủ tiếp nhận ODA và các cơ quan chủ quản cần tăng cường năng lực cho những công chức chịu trách nhiệm thực hiện hiệu quả hoạt động mua sắm công thông qua tổ chức các khóa đào tạo cho họ, v.v...

VIII. Yêu cầu hành động đối với các công ty

Nhằm mục đích phòng ngừa gian lận và tham nhũng liên quan tới các dự án ODA, tất cả các công ty tham gia vào các dự án ODA (sau đây gọi chung là “các Công ty Tham gia”) cần thực hiện các biện pháp kiên quyết để phòng ngừa và chống gian lận và tham nhũng.

JICA yêu cầu tất cả các Công ty Tham gia phải “tuân thủ chuẩn mực đạo đức cao nhất”. (Xem mục 1.06 của *Hướng dẫn về việc tuyển dụng tư vấn sử dụng Vốn vay ODA của Nhật Bản*, Mục 1.06 của *Hướng dẫn về Mua sắm sử dụng Vốn vay ODA của Nhật Bản*, Mục II-1-5 và III-1-3 của *Hướng dẫn về Mua sắm sử dụng Viện trợ không hoàn lại của Nhật Bản*, và Mục 2 của *Hướng dẫn về Đạo đức cho các cá nhân tham gia vào các hoạt động của Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản*).

Mỗi Công ty Tham gia được trông đợi xây dựng chương trình tuân thủ toàn diện của công ty mình nhằm đạt được “chuẩn mực đạo đức cao nhất” theo yêu cầu.

Các quy định dưới đây nhằm hướng dẫn về các hành động mà JICA trông đợi các Công ty Tham gia sẽ thực hiện. JICA mong rằng mỗi Công ty Tham gia sẽ coi vấn đề tuân thủ là nghiêm túc và sẽ chủ động thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo sự tuân thủ.

JICA yêu cầu bất kỳ công ty nào đã bị tước quyền tham gia đấu thầu phải xây dựng một kế hoạch phòng ngừa gian lận và tham nhũng hoặc xây dựng một chương trình tuân thủ phòng, chống tham nhũng, coi đây là điều kiện để chấm dứt hình phạt tước quyền. Chương trình tuân thủ cần tuân theo những hướng dẫn dưới đây.

1. Tuân thủ pháp luật về phòng, chống tham nhũng của mỗi quốc gia

Như đã nêu ở mục IV-2 (Khuôn khổ pháp lý về phòng ngừa tham nhũng), việc trao cho công chức bất kỳ lợi ích nào liên quan tới việc thực thi nhiệm vụ của công chức đó là không được phép và người vi phạm sẽ bị xử lý theo pháp luật của mỗi quốc gia, trong đó có Nhật Bản. Ngoài ra, trước thực tế rằng Công ước Chống hối lộ Công chức Nước ngoài yêu cầu cộng đồng quốc tế có lập trường thống nhất về chống tham nhũng và pháp luật phòng chống tham nhũng của một số nước có phạm vi áp dụng vượt ra ngoài lãnh thổ của họ, mỗi Công ty Tham gia được yêu cầu phải đảm bảo cán bộ, nhân viên của mình nhận thức đầy đủ về những văn bản luật này cũng như những nỗ lực phòng ngừa các hành vi gian lận.

2. Quan điểm của ban lãnh đạo công ty về phòng chống tham nhũng

Là một phần của các nỗ lực chống gian lận và tham nhũng, ban lãnh đạo của mỗi Công ty Tham gia được yêu cầu đảm bảo chính sách nghiêm khắc chống gian lận và tham nhũng được nêu rõ trong các nguyên tắc hoạt động của công ty, cũng như đảm bảo tất cả các cán bộ, nhân viên của công ty hiểu rõ về các nguyên tắc hoạt động đó.

3. Cơ cấu tổ chức nhằm phòng ngừa tham nhũng

Mỗi Công ty Tham gia được mong đợi thiết lập một cơ cấu tổ chức nhằm phòng ngừa hiệu quả và ứng phó gian lận và tham nhũng. Để thiết lập cơ cấu tổ chức đó, mỗi Công ty Tham gia cần lưu ý các điểm sau:

- Bộ phận chịu trách nhiệm giám sát việc tuân thủ phải độc lập với các bộ phận chịu trách nhiệm thực hiện hoạt động kinh doanh của công ty, và phải được trao quyền giám sát các hoạt động của các bộ phận này.
- Cơ cấu tổ chức này phải đảm bảo việc báo cáo kịp thời và cơ hội tham vấn với bộ phận lãnh đạo cao nhất của công ty.
- Một hệ thống cung cấp thông tin nội bộ được thiết lập để đề phòng trường hợp quy trình báo cáo gian lận và tham nhũng thông thường không hoạt động hiệu quả.
- Các cố vấn chuyên môn, chẳng hạn như luật sư và kế toán công chứng, có thể tham gia thu thập thông tin về pháp luật các quốc gia khác và nghiên cứu cách thức mà công ty cần hành động.

4. Đánh giá rủi ro và Rà soát định kỳ

Khi thực hiện hoạt động kinh doanh, điều quan trọng đối với mỗi Công ty Tham gia là tìm hiểu về những rủi ro mà công ty có thể gặp phải và thực hiện các hành động cụ thể để xử lý, giảm thiểu hoặc xóa bỏ những rủi ro đó. Là một phần của việc đánh giá rủi ro, mỗi công ty cũng cần phân tích khả năng bất kỳ cán bộ hay nhân viên nào sẽ có hành vi gian lận hoặc tham nhũng và thực hiện các biện pháp để ngăn ngừa gian lận và tham nhũng. Ngoài ra, liên quan tới các quốc gia có tỷ lệ gian lận và tham nhũng rất cao, mỗi công ty cần rà soát đầy đủ những điều cần phòng ngừa liên quan tới phát triển kinh doanh ở những quốc gia này.

Dưới đây là các nguồn thông tin hữu hiệu về rủi ro gian lận và tham nhũng khi hoạt động kinh doanh tại các quốc gia:

- Chỉ số hoạt động kinh doanh của Ngân hàng Thế giới (<http://www.doingbusiness.org/>)
- Các chỉ số về nhận thức về tham nhũng của Tổ chức Minh bạch Quốc tế

[\(http://www.transparency.org/research/cpi/\)](http://www.transparency.org/research/cpi/)

5. Đào tạo cho cán bộ và nhân viên

JICA mong đợi rằng tất cả các cán bộ và nhân viên của các Công ty Tham gia sẽ được đào tạo về phòng ngừa tham nhũng. Nội dung đào tạo sẽ được xây dựng theo vị trí công việc của người được đào tạo cũng như vị trí trong hệ thống thứ bậc của công ty. Ngoài ra, nội dung đào tạo cần bao gồm các thông tin thực tiễn chẳng hạn như làm thế nào từ chối yêu cầu lại quà hoặc yêu cầu hối lộ của một công chức chính phủ của quốc gia nơi công ty hoạt động.

Một điều quan trọng nữa là phải giữ gìn hồ sơ, sổ sách chi chép chính xác về mỗi chương trình đào tạo, trong đó bao gồm các chủ đề đào tạo của mỗi chương trình, số người tham gia và tỷ lệ tham gia, nhằm giám sát thực trạng nỗ lực phòng ngừa gian lận và tham nhũng của công ty.

6. Quy định nội bộ và các quy định khác cho cán bộ và nhân viên và các văn phòng đại diện ở nước ngoài

Nhằm phòng ngừa gian lận và tham nhũng, JICA mong đợi mỗi Công ty Tham gia thiết lập các quy định nội bộ cho các cán bộ và nhân viên của mình cũng như cho các văn phòng đại diện của công ty ở nước ngoài, nhằm giải quyết các vấn đề nêu dưới đây. JICA cũng mong đợi những quy định nội bộ này sẽ bao gồm cả kế hoạch dự phòng (chẳng hạn như liên quan đến quá trình phê duyệt, phương án có người thay thế để thực hiện quyền phê duyệt trong các tình huống ngoại lệ hoặc cấp bách).

- (A) Sự tham gia của các nhà tư vấn địa phương
- (B) Liệu có thể tuyển dụng các cựu công chức, và nếu có thể, chính sách tuyển dụng như thế nào
- (C) Liệu có thể tặng quà cho những người của cơ quan chủ quản, và liệu công ty có thể chi trả cho các chi phí đi lại của những người đó.
- (D) Xử lý vấn đề chi phí bôi trơn (hợp pháp ở Hoa Kỳ nhưng bất hợp pháp ở Nhật Bản và Anh)

Pháp luật về xử lý vấn đề chi phí bôi trơn của mỗi nước là khác nhau, do đó khó có thể xác định về tính hợp pháp của nó, cần phải cân nhắc vấn đề này kỹ càng, xét đến đặc điểm và hoàn cảnh của quốc gia liên quan.

- (E) Thẩm định chi tiết về công ty đối tác trong liên doanh

Khi lên kế hoạch liên doanh, mỗi Công ty Tham gia cần thu thập các thông tin cơ bản về công ty đối tác tiềm năng, chẳng hạn như những thông tin chung (ví dụ,

liệu đã có báo cáo công khai nào về tham nhũng liên quan tới công ty đó chưa), thông tin về hoạt động kinh doanh của công ty (ví dụ, các điều kiện kinh doanh của công ty), hoạt động của công ty trong quá khứ, và thông tin về thực hiện trách nhiệm giải trình (ví dụ, xây dựng các báo cáo tài chính).

7. Xử lý các liên doanh

Có một số vụ việc liên quan tới Luật về các Hành vi Tham nhũng Nước ngoài của Hoa Kỳ, trong đó một công ty bị xử phạt do hành vi gian lận và tham nhũng của đối tác liên doanh của công ty này hoặc của công ty chi nhánh của công ty này, với lập luận là có sự thông đồng. Do đó, cần thu thập thông tin về hệ thống tuân thủ (tức là, thông tin về những nỗ lực nhằm đáp ứng yêu cầu của pháp luật và quy định về phòng chống tham nhũng) của công ty đối tác khi ký kết liên doanh.

8. Ứng phó với việc xảy ra hành vi gian lận và tham nhũng

Nếu gian lận và tham nhũng xảy ra cho dù đã tiến hành các biện pháp phòng ngừa, phải tiến hành ngay một cuộc điều tra nội bộ và sự việc đó phải được báo cáo ngay tới cơ quan có thẩm quyền và tới JICA.

Yêu cầu đối với Công ty Tham gia là, theo chỉ đạo của ban lãnh đạo công ty, công ty phải tiến hành ngay hoạt động điều tra, tìm hiểu sự thực về nguyên nhân của sự gian lận hoặc tham nhũng đó và tiến hành các biện pháp để phòng ngừa việc tái diễn, cũng như công khai thông tin ngay lập tức vào thời điểm sự thực được xác lập.

Ngoài ra, do điều tra nội bộ có thể thiếu tính khách quan và tin cậy, có thể có một giải pháp phù hợp là thuê một ủy ban độc lập thứ ba gồm chủ yếu là các luật sư bên ngoài và các kế toán công chứng tiến hành điều tra về sự việc, tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng của hành vi bị cho là sai trái. Sự việc gian lận và tham nhũng liên qua tới dự án ODA đã xảy ra trong năm nay đã được một ủy ban điều tra độc lập điều tra và báo cáo.

Cần xây dựng một chương trình ứng phó với những tình huống bất ngờ để phòng trường hợp xảy ra gian lận và tham nhũng. “Quy định về Hành vi ứng xử của Công ty và Hướng dẫn thực hiện Quy định” do Liên đoàn các tổ chức kinh tế Nhật Bản xây dựng sẽ giúp ích trong trường hợp này bởi nó bao gồm các hành động ứng phó trong trường hợp các hành vi sai trái xảy ra.

9. Bảo vệ người cung cấp thông tin

Luật Bảo vệ Người cung cấp thông tin cấm một tổ chức sa thải hay đối xử bất lợi đối với bất kỳ nhân viên nào đã báo cáo, vì lợi ích của công chúng, về vi phạm của tổ chức kinh doanh đó.

Trên cơ sở mục đích của Luật Bảo vệ Người cung cấp thông tin, các nhân viên của một Công ty Tham gia không phải chịu đối xử bất lợi do đã báo cáo về một hành vi có thể là vi phạm trong nội bộ Công ty Tham gia đó, ngoài ra, họ cũng không phải chịu đối xử bất lợi do họ đã báo cáo về một hành vi có thể là vi phạm tới cơ quan chính phủ hoặc tới Bộ phận Tư vấn về Phòng chống tham nhũng của JICA. Có thể nói rằng bảo vệ những người đã báo cáo, cung cấp thông tin về gian lận và tham nhũng, trong đó có hối lộ, không chỉ đáp ứng lợi ích của công chúng mà còn đáp ứng lợi ích của bản thân công ty. Do đó, điều quan trọng là mỗi Công ty Tham gia cần thể hiện rõ trong chương trình tuân thủ của mình rằng sẽ không đối xử bất lợi bất kỳ nhân viên nào đã cung cấp thông tin liên quan tới công ty. Ngoài ra, mỗi Công ty Tham gia cần đảm bảo đưa chính sách nêu trên vào các chương trình tuân thủ của các văn phòng đại diện của mình ở nước ngoài.

10. Thiết lập hệ thống kiểm soát nội bộ

Để phòng ngừa gian lận và tham nhũng, điều quan trọng là mỗi Công ty Tham gia thiết lập một hệ thống kiểm soát nội bộ hiệu quả. Hệ thống kiểm soát nội bộ có nghĩa là các quy trình được kết hợp trong các hoạt động và được thực hiện trong nội bộ của tổ chức nhằm đạt được bốn mục tiêu sau: hiệu lực và hiệu quả của hoạt động, tính tin cậy của báo cáo tài chính, tuân thủ pháp luật và quy định, và bảo quản được tài sản. JICA tin rằng việc thiết lập một hệ thống như vậy trong mỗi tổ chức sẽ góp phần phòng ngừa tham nhũng bởi hệ thống này sẽ giảm khả năng gian lận và tham nhũng do thực tế rằng hơn một bộ phận trong tổ chức đó sẽ tham gia vào các hoạt động như ký các thỏa thuận, thanh toán chi phí, tham gia vào các vấn đề kinh doanh. Mặc dù một số công ty lớn đã thiết lập một bộ phận riêng biệt chịu trách nhiệm về giám sát kiểm soát nội bộ, loại hệ thống nào phù hợp với một công ty còn tùy thuộc vào quy mô của công ty đó. Mỗi Công ty Tham gia cần hiểu về những rủi ro có thể gặp phải và thiết lập một hệ thống giúp công ty ứng phó với những rủi ro đó.

Mặc dù đối với các công ty vừa và nhỏ việc tuân thủ tất cả các yêu cầu nêu ở trên không phải lúc nào cũng dễ dàng trong bối cảnh họ đang tập trung mở rộng hoạt động kinh doanh ra nước ngoài, các công ty này được yêu cầu phải tuân thủ theo đúng trình tự, bắt đầu bằng việc ban hành chính sách nghiêm khắc chống gian lận và tham nhũng của công ty và tăng cường nhận thức cho cán bộ, nhân viên về quy định pháp luật liên quan. Họ có thể phải đối mặt với một số vấn đề như liên quan tới thu thập thông tin về nước ngoài, về cách giảm thiểu rủi ro gian lận và tham nhũng hay cách xử lý gian lận và tham nhũng, và khả năng giữ quan điểm kiên quyết chống gian lận và tham nhũng. Trong những trường hợp đó, mỗi Công ty Tham gia có thể không chỉ tham vấn Bộ phận Tư vấn về Phòng, chống tham nhũng của JICA mà còn trở thành là một thành viên của tổ chức ngành liên quan và xử lý các vấn đề đó theo chính sách,... của tổ chức đó.